

## THƯ MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

### Kính gửi: Quý công ty

Công ty Xuân Mai tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu "**Cung cấp và thi công ép cọc bê tông ly tâm ứng suất trước PHC**" thuộc dự án Xây dựng, cải tạo trường THPT Việt Đức, quận Hoàn Kiếm theo hình thức chào giá cạnh tranh, sử dụng nguồn vốn tự có, vốn vay và vốn huy động.

Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai kính mời các nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm và có điều kiện tham gia chào giá gói thầu nêu trên. Cụ thể:



- Thông tin về báo giá và yêu cầu kỹ thuật của gói thầu được nêu trong phần quy định chung hồ sơ chào giá cạnh tranh của gói thầu này.
- Phạm vi công việc: **Cung cấp và thi công ép cọc bê tông ly tâm ứng suất trước PHC.**
- Giá chào thầu: Giá chào bao gồm Sản xuất cọc, vận chuyển cọc, hạ hàng, huy động máy móc thiết bị, thi công ép cọc, điện nước, vệ sinh, hoàn thiện tại công trình và toàn bộ chi phí khác phục vụ gói thầu
- Hình thức hợp đồng:
  - Hình thức hợp đồng: Hợp đồng đơn giá cố định
  - Tạm ứng hợp đồng: tạm ứng 20% giá trị hợp đồng;
  - Thu hồi tạm ứng: Thu hồi qua các đợt thanh toán giai đoạn và thu hồi hết khi đạt 80% giá trị của giá trị hợp đồng;
  - Bảo lãnh tạm ứng hợp đồng: Tương ứng với giá trị tạm ứng của hợp đồng và có hiệu lực đến khi thu hồi hết giá trị tạm ứng;
  - Bảo lãnh thực hiện hợp đồng: Tương đương với 10% giá trị hợp đồng, hiệu lực đến khi hoàn thành toàn bộ nội dung công việc hợp đồng;
  - Thanh toán đến 90% giá trị hoàn thành có khấu trừ giá trị tạm ứng tương ứng.
  - Khối lượng mời thầu là khối lượng tạm tính, khối lượng thanh quyết toán trên cơ sở khối lượng thực tế nhà thầu thực hiện.
  - Bảo hành và bảo lãnh bảo hành: Bảo hành 12 tháng, bảo lãnh bảo hành có giá trị bằng 5% giá trị quyết toán hợp đồng (*Có các biểu mẫu kèm theo*).
- Yêu cầu của hồ sơ chào giá: 01 bản gốc trong phong bì kín, niêm phong, bao gồm:
  - Hồ sơ năng lực của nhà thầu (Với các nhà thầu đã ký hợp đồng với Công ty XMC không cần gửi kèm hồ sơ năng lực);
  - Hồ sơ kỹ thuật;
  - Đơn chào giá: theo mẫu kèm theo (có ký tên và đóng dấu đại diện pháp nhân). Hiệu lực của đơn chào giá không nhỏ hơn 90 ngày.
  - Bảng chào giá chi tiết: theo bảng khối lượng mời thầu.

6. Tiêu chí đánh giá: đánh giá dựa trên tiêu chí về kỹ thuật và tài chính.
7. Địa chỉ tiếp nhận thông tin và hồ sơ yêu cầu về chào giá của bên mời thầu:  
**Phòng Cung ứng - Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai**  
- Địa chỉ: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội.  
- Cán bộ phụ trách: Đinh Quang Hiệp  
- Điện thoại di động 0966449105
8. Thời gian nhận hồ sơ yêu cầu từ 08h00 phút ngày 07/12/2024 đến 17h00 phút ngày 13/12/2024  
Thời gian nộp hồ sơ chào giá cạnh tranh của nhà thầu là: Trước 12h00 phút ngày 14/12/2024
9. Tất cả những thắc mắc của Quý Công ty xin gửi đến email:  
[hiepdq@xuanmaicorp.vn](mailto:hiepdq@xuanmaicorp.vn), muộn nhất trước thời hạn nộp thầu hai (02) ngày.  
Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai rất mong nhận được sự tham gia của Quý Công ty.  
Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- TGD, HĐKD (đề b/c);
- Lưu PCU.

**K/T. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Văn Phong**

## I. THÔNG TIN DỰ ÁN VÀ GÓI THẦU

### 1. THÔNG TIN DỰ ÁN

- Dự án: Xây dựng, cải tạo trường THPT Việt Đức, quận Hoàn Kiếm.
- Địa điểm xây dựng: Số 47 Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm.
- Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Hoàn Kiếm.
- Tổng thầu: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai.

### 2. THÔNG TIN GÓI THẦU

Bao gồm cung cấp và thi công ép cọc bê tông ly tâm ứng suất trước PHC tại dự án Xây dựng, cải tạo trường THPT Việt Đức, quận Hoàn Kiếm. Khối lượng cung cấp và thi công ép cọc bê tông ly tâm ứng suất trước PHC gồm:

STT	Tên công tác	Đơn vị	Khối lượng mời thầu	Ghi chú
<b>18</b>	<b>Cọc thí nghiệm</b>			
18.1	Cung cấp cọc bê tông ly tâm ứng suất trước PHC-D400-ClassA (chiều dài đoạn cọc 12m)	md	108	Theo bản vẽ thiết kế đính kèm
18.2	Cung cấp mũi cọc cho cọc ly tâm D400, chi tiết theo thiết kế	cái	3	Theo bản vẽ thiết kế đính kèm
18.3	Cung cấp cọc bê tông ly tâm ứng suất trước PHC-D300-ClassA	md	32	Theo bản vẽ thiết kế đính kèm
18.4	Cung cấp mũi cọc cho cọc ly tâm D300, chi tiết theo thiết kế	cái	1	Theo bản vẽ thiết kế đính kèm
18.5	Ép cọc ống bê tông cốt thép dự ứng lực bằng máy ép Robot thủy lực tự hành, đất cấp I, đường kính cọc 400mm (Phần đoạn cọc ngập đất)	100m	1,071	
18.6	Ép cọc ống bê tông cốt thép dự ứng lực bằng máy ép Robot thủy lực tự hành, đất cấp I, đường kính cọc 400mm (Phần đoạn cọc không ngập đất)	100m	0,009	
18.7	Ép cọc ống bê tông cốt thép dự ứng lực bằng máy ép Robot thủy lực tự hành, đất cấp I, đường kính cọc 300mm (Phần đoạn cọc ngập đất)	100m	0,317	



18.8	Ép cọc ống bê tông cốt thép dự ứng lực bằng máy ép Robot thủy lực tự hành, đất cấp I, đường kính cọc 300mm (Phân đoạn cọc không ngập đất)	100m	0,003	
18.9	Nối cọc ống bê tông cốt thép, đường kính cọc 400mm	mỗi nối	6	
18.10	Nối cọc ống bê tông cốt thép, đường kính cọc 300mm	mỗi nối	2	
<b>19</b>	<b>HẠNG MỤC: CỌC ĐẠI TRÀ</b>			
19.1	Cung cấp cọc bê tông ly tâm ứng suất trước PHC-D400-ClassA (chiều dài đoạn cọc 12m)	md	5472	Theo bản vẽ thiết kế đính kèm
19.2	Cung cấp cọc bê tông ly tâm ứng suất trước PHC-D400-ClassA (chiều dài đoạn cọc 7m)	md	1595,5	Theo bản vẽ thiết kế đính kèm
19.3	Cung cấp mũ cọc cho cọc ly tâm D400, chi tiết theo thiết kế	cái	228	Theo bản vẽ thiết kế đính kèm
19.4	Cung cấp cọc bê tông ly tâm ứng suất trước PHC-D300-ClassA (chiều dài đoạn cọc 10m)	md	2280	Theo bản vẽ thiết kế đính kèm
19.5	Cung cấp cọc bê tông ly tâm ứng suất trước PHC-D300-ClassA (chiều dài đoạn cọc 7m)	md	839,5	Theo bản vẽ thiết kế đính kèm
19.6	Cung cấp mũ cọc cho cọc ly tâm D300, chi tiết theo thiết kế	cái	114	Theo bản vẽ thiết kế đính kèm
19.7	Ép cọc ống bê tông cốt thép dự ứng lực bằng máy ép Robot thủy lực tự hành, đất cấp I, đường kính cọc 400mm (Phân đoạn cọc ngập đất)	100m	70,675	
19.8	Ép cọc ống bê tông cốt thép dự ứng lực bằng máy ép Robot thủy lực tự hành, đất cấp I, đường kính cọc 400mm (Phân đoạn cọc ép âm)	100m	10,595	

19.9	Ép cọc ống bê tông cốt thép dự ứng lực bằng máy ép Robot thủy lực tự hành, đất cấp I, đường kính cọc 300mm (Phân đoạn cọc ngập đất)	100m	31,195	
19.10	Ép cọc ống bê tông cốt thép dự ứng lực bằng máy ép Robot thủy lực tự hành, đất cấp I, đường kính cọc 300mm (Phân đoạn cọc ép âm)	100m	5,689	
19.11	Cọc dẫn phục vụ công tác ép âm	cọc	5	
19.12	Nối cọc ống bê tông cốt thép, đường kính cọc 400mm	mỗi nối	456	
19.13	Nối cọc ống bê tông cốt thép, đường kính cọc 300mm	mỗi nối	228	

Hồ sơ đính kèm thư mời gồm:

- + Mặt bằng hiện trạng công trình.
- + Biện pháp thi công ép cọc định hướng.
- + Chi tiết cọc thí nghiệm, chi tiết cọc đại trà.

Lưu ý:

1. Nhà thầu thi công ép cọc không được mở rộng ra bên ngoài phạm vi của biện pháp thi công định hướng.
2. Biện pháp thi công ép cọc định hướng để tham khảo, Nhà thầu căn cứ trên kết quả khảo sát địa chất, kinh nghiệm thi công tính toán đề xuất phương án thi công ép cọc đảm bảo an toàn và tối ưu về tiến độ và chi phí.

### **Thời hạn cung cấp và thi công ép cọc bê tông ly tâm ứng suất trước PHC**

Tổng thời gian cung cấp và thi công ép cọc bê tông ly tâm ứng suất trước PHC tại công trình là **37 ngày**. **Dự kiến từ ngày 20/12/2024 đến ngày 25/1/2025** (Tiến độ thi công ép cọc theo yêu cầu tiến độ chi tiết của tổng thầu và thực tế tại công trường).

### **3. YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC, KỸ THUẬT VÀ TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ**

*Sử dụng phương pháp theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. HSCG được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực, kỹ thuật khi tất cả yêu cầu về năng lực, kỹ thuật đều được đánh giá là “đạt”.*

**1. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực:**

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Yêu cầu tối thiểu</b>
1	Năng lực kinh nghiệm:	
1.1	Giấy đăng ký kinh doanh.	Còn hoạt động
1.2	Số lượng Hợp đồng và biên bản bàn giao đưa vào sử dụng hoặc thanh lý hợp đồng (bản sao công chứng) của nhà thầu đã hoặc đang thực hiện gói thầu tương tự (tính đến thời điểm T12/2024)	02 hợp đồng
2	Năng lực kỹ thuật	
2.1	Nhân sự thực hiện gói thầu	
a	Cán bộ kỹ thuật	
	Số lượng cán bộ kỹ thuật giám sát là kỹ sư đúng chuyên ngành có thâm niên công tác từ 3 năm trở lên (văn bằng chứng chỉ kèm theo trong hồ sơ năng lực) cụ thể:	
	+ Kỹ sư xây dựng	02 người
b	Công nhân kỹ thuật	
	Số lượng công nhân kỹ thuật có trình độ và khả năng phù hợp với các công việc đảm nhận thi công neo đất, có kinh nghiệm >02 năm	02 người
c	Số lượng công nhân tham gia thi công có khả năng huy động để thực hiện công việc (có danh sách kèm theo)	> 10 người
2.2	Số lượng máy móc thiết bị mà nhà thầu huy động để thực hiện gói thầu nhằm đảm bảo tiến độ đề ra.	Có danh sách
3	Năng lực tài chính trong thời gian 02 năm gần đây:	
3.1	Nhà thầu hoạt động không bị thua lỗ trong 2 năm gần nhất 2022, 2023. Có bảng quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm gần nhất, tờ khai thuế giá trị gia tăng năm 2023 (xác nhận của cơ quan thuế đã nộp) hoặc biên bản quyết toán thuế năm gần nhất.	Lợi nhuận > 0 tỷ VNĐ
3.2	Doanh thu trong năm 2023:	≥ 4 tỷ VNĐ
	<b>Kết luận:</b>	
	<b>Nhà thầu đáp ứng được tất cả các tiêu chí 1, 2, 3 ở trên</b>	<b>Đạt</b>
	<b>Nhà thầu không đáp ứng được một trong các tiêu chí 1, 2, 3 ở trên</b>	<b>Không đạt</b>

**2. Yêu cầu về thời gian, tiến độ thi công, phương án tổ chức thi công thời gian bảo hành**

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
1	Thời gian thực hiện	Tối đa 37 ngày	>37 ngày
2	Tiến độ thi công chi tiết	Có tiến độ thi công chi tiết	Không có tiến độ thi công chi tiết
<b>Kết luận</b>		<b>Đạt tất cả (2) nội dung trên</b>	<b>Không đạt (1) trong (2) nội dung nêu trên</b>
		<b>Đạt</b>	<b>Không đạt</b>



## BIỂU MẪU

**Mẫu số 1**

### ĐƠN CHÀO GIÁ

\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Kính gửi: \_\_\_\_\_ [*Ghi tên bên mời thầu*]  
(sau đây gọi là bên mời thầu)

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu chào giá cạnh tranh và văn bản sửa đổi hồ sơ yêu cầu chào giá cạnh tranh số \_\_\_\_ [*Ghi số, ngày của văn bản sửa đổi, nếu có*] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, \_\_\_\_\_ [*Ghi tên nhà thầu*], cam kết thực hiện gói thầu \_\_\_\_\_ [*Ghi tên gói thầu*] theo đúng yêu cầu của hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là \_\_\_\_\_ [*Ghi giá trị bằng số, bằng chữ*] cùng với biểu giá kèm theo, thi công trong thời gian \_\_\_\_\_ [*Ghi tổng thời gian để thi công hoàn thành gói thầu*].

Nếu hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian \_\_\_\_ ngày [*Ghi số ngày*], kể từ \_\_\_\_ giờ, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ [*Ghi thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá*].

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu<sup>(1)</sup>**

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

#### Ghi chú:

(1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà thầu ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, nhà thầu trúng thầu phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này.



**GIẤY ỦY QUYỀN<sup>(1)</sup>**

Hôm nay, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_, tại \_\_\_\_

Tôi là \_\_\_\_ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu*], là người đại diện theo pháp luật của \_\_\_\_ [*Ghi tên nhà thầu*] có địa chỉ tại \_\_\_\_ [*Ghi địa chỉ của nhà thầu*] bằng văn bản này ủy quyền cho \_\_\_\_ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền*] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá cạnh tranh gói thầu \_\_\_\_ [*Ghi tên gói thầu*] thuộc dự án \_\_\_\_ [*Ghi tên dự án*] do \_\_\_\_ [*Ghi tên bên mời thầu*] tổ chức:

*[-Ký đơn chào giá;*

*- Ký thỏa thuận liên danh (nếu có);*

*- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời thầu trong quá trình tham gia chào giá cạnh tranh, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSCG;*

*- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;*

*- Ký kết hợp đồng với chủ đầu tư nếu trúng thầu.]<sup>(2)</sup>*

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của \_\_\_\_ [*Ghi tên nhà thầu*]. \_\_\_\_ [*Ghi tên nhà thầu*] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do \_\_\_\_ [*Ghi tên người được ủy quyền*] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày \_\_\_\_ đến ngày \_\_\_\_<sup>(3)</sup>. Giấy ủy quyền này được lập thành \_\_\_\_ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ \_\_\_\_ bản, người được ủy quyền giữ \_\_\_\_ bản.

**Người được ủy quyền**

*[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu  
(nếu có)]*

**Người ủy quyền**

*[Ghi tên người đại diện theo pháp luật của  
nhà thầu, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

**Ghi chú:**

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho bên mời thầu cùng với đơn chào giá. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà thầu để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà thầu hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia chào giá cạnh tranh.

## **BẢO LÃNH TIỀN TẠM ỨNG**

\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Kính gửi: \_\_\_\_\_ (Ghi tên Bên nhận bảo lãnh)

Theo điều khoản về tạm ứng nêu trong hợp đồng,..... (Ghi tên hợp đồng, số hợp đồng) giữa Công ty CP Đầu tư và xây dựng Xuân Mai – là Bên nhận Bảo lãnh và ..... - là Bên được bảo lãnh phải nộp cho Bên nhận lãnh một bảo lãnh ngân hàng để bảo đảm Bên được bảo lãnh sử dụng đúng mục đích khoản tiền tạm ứng .....(Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng) cho việc thực hiện hợp đồng ;

Chúng tôi,.....(Ghi tên của ngân hàng) có trụ sở đăng ký tại .....(Ghi địa chỉ số điện thoại, số fax, e-mail của ngân hàng), theo yêu cầu của Bên nhận bảo lãnh, đồng ý vô điều kiện, không hủy ngang, không yêu cầu nhà thầu phải chấp thuận, và không trì hoãn với bất kỳ lý do nào khác, thanh toán ngay cho Bên nhận bảo lãnh khi có yêu cầu với một khoản tiền không vượt quá .....(Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng).

Ngoài ra, chúng tôi đồng ý rằng các thay đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh các điều kiện của hợp đồng hoặc của bất kỳ tài liệu nào liên quan tới hợp đồng được ký giữa Bên được bảo lãnh và Bên nhận bảo lãnh sẽ không làm thay đổi bất kỳ nghĩa vụ nào của chúng tôi theo bảo lãnh này.

Giá trị của bảo lãnh này sẽ được giảm dần tương ứng với số tiền tạm ứng mà Bên nhận bảo lãnh thu hồi qua các kỳ thanh toán quy định tại Điều ... của Hợp đồng sau khi Bên được bảo lãnh xuất trình văn bản xác nhận của Bên nhận bảo lãnh về số tiền đã thu hồi trong các kỳ thanh toán.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày Bên được bảo lãnh nhận được khoản tạm ứng theo hợp đồng cho tới khi Bên nhận bảo lãnh thu hồi hết số tiền tạm ứng.

Trước 15 ngày hết thời hạn hiệu của Bảo lãnh này mà Bên nhận bảo lãnh chưa thu hồi tiền tạm ứng của Bên được bảo lãnh thì Ngân hàng sẽ tự động trả lại số tiền chưa thu hồi hết cho Bên nhận bảo lãnh (Hoặc gia hạn ngay thời hạn hiệu lực của bảo lãnh này cho đến khi Bên nhận bảo lãnh thu hồi hết tiền tạm ứng với mỗi lần gia hạn là 01 tháng)

Thư bảo lãnh này được lập thành 01 bản duy nhất không có giá trị chuyển nhượng. Mọi yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh đều phải xuất trình bản gốc của Thư bảo lãnh này, và nội dung của nó được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp liên quan đến Thư bảo lãnh này sẽ được đưa ra Tòa án có thẩm quyền giải quyết./.

**Đại diện hợp pháp của ngân hàng**  
(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

## THƯ BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

Số: .....

Kính gửi :.....

Địa chỉ: ..... (ghi tên, địa chỉ đăng ký của Bên nhận bảo lãnh)

Căn cứ các điều khoản, điều kiện của Hợp đồng .....(ghi tên hợp đồng) số..... ngày ...../...../.....(sau đây gọi là “Hợp đồng”) giữa .....(ghi tên Bên nhận bảo lãnh) (sau đây gọi là “Chủ đầu tư”) và khách hàng của chúng tôi là ..... (ghi tên đăng ký của Bên được bảo lãnh) (sau đây gọi là “Nhà thầu”).

Theo đề nghị của Nhà thầu, Chúng tôi - Ngân hàng .....(ghi tên Ngân hàng) có trụ sở đăng ký tại:.....(sau đây gọi là “Ngân hàng”) đồng ý cấp cho Nhà thầu Thư bảo lãnh này và cam kết thanh toán vô điều kiện không hủy ngang cho bên nhận bảo lãnh một khoản tiền tối đa là: ..... (ghi số tiền bảo lãnh) bằng chữ:..... sau khi nhận được:

(i) Yêu cầu đòi tiền đầu tiên bằng văn bản của Chủ đầu tư (do người đại diện có thẩm quyền ký) ghi rõ nghĩa vụ mà Nhà thầu đã không thực hiện đúng theo quy định trong Hợp đồng;

(ii) Bản gốc Thư bảo lãnh này;

Trách nhiệm của Chúng tôi theo Thư bảo lãnh này chỉ giới hạn tối đa trong số tiền ..... (ghi số tiền bảo lãnh) và trách nhiệm này sẽ giảm dần tương ứng với trách nhiệm Nhà thầu đã thực hiện và bảo lãnh Ngân hàng đã được thực hiện (nếu có).

Thư bảo lãnh này có hiệu lực từ ngày ...../...../..... đến hết ngày ...../...../..... (... ngày kể từ ngày phát hành) và/hoặc đến khi các bên nghiệm thu, bàn giao, đưa vào sử dụng, tùy theo điều kiện nào đến sau.

Mọi yêu cầu thanh toán của Chủ đầu tư liên quan đến Thư bảo lãnh này phải được gửi đến trụ sở của Ngân hàng trong thời gian Thư bảo lãnh còn hiệu lực và trong thời gian làm việc của Ngân hàng.

Thư bảo lãnh này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp liên quan đến Thư bảo lãnh này sẽ được đưa ra Toà án có thẩm quyền để giải quyết.

Thư bảo lãnh này được lập thành 01 bản duy nhất và không có giá trị chuyển nhượng. Mọi yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh phải xuất trình được bản gốc Thư bảo lãnh này.

**ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



**CHỈ DẪN KỸ THUẬT THI CÔNG ÉP CỌC BÊ TÔNG**  
**Dự án: Xây dựng, cải tạo trường PTTH Việt Đức, Quận Hoàn Kiếm**  
Hạng mục: Thi công ép cọc bê tông D300 và D400

**YÊU CẦU VỀ CHŨNG LOẠI THIẾT BỊ THEO BOQ**

STT	Chủng loại thiết bị	Hãng sản xuất/Nhãn hiệu
1	ROBOT ép cọc	- Không yêu cầu
2	Lực ép thiết kế Pmax dọc trục	- 235 T

**1. Tổng quan:**

- a) Công việc thuộc hạng mục này bao gồm: Thi công ép cọc bê tông ly tâm ứng suất trước D300, D400 hạng mục cọc thí nghiệm và cọc đại trà của dự án.
- b) Các hạng mục về thi công ép cọc bao gồm: Thi công cọc ép thí nghiệm, cọc ép đại trà loại cọc bê tông D300, D400, hàn nối mũi cọc, thân cọc đảm bảo chất lượng tiến độ ép cọc. Điều tiết luân chuẩn cọc vào vị trí ép, di dời, kê xếp cọc đảm bảo thuận tiện trong việc thi công ép cọc.

**2. Tiêu chuẩn chỉ định:**

Công tác thi công ép cọc sẽ phải tuân thủ theo yêu cầu các tiêu chuẩn Việt Nam tương đương có liên quan bao gồm:

- Công tác trắc địa trong xây dựng công trình TCVN 9398-2012;
- Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 9394-2012: Đóng và ép cọc – Thi công và nghiệm thu;
- Công tác tổ chức thi công theo tiêu chuẩn TCVN 4055-2012;
- Quy chuẩn kỹ thuật an toàn trong thi công QCVN 18:2021/BXD.
- Nhà thầu chế tạo cọc tuân thủ tiêu chuẩn 7888-2014 đảm bảo cọc chịu tải thi công theo thiết kế

**3. Thiết bị:**

- a) Máy ép cọc bằng ROBOT có lực ép Pmax  $\geq$  460 T phục vụ công tác ép lệch tâm cọc D300 cho những cọc mang số hiệu sau: Cọc C1 đến cọc C41 và cọc D13 đến cọc D18 tại trục Y10A; Cọc D1 đến cọc D12 thuộc trục Y9A;
- b) Máy phát điện, máy hàn, cần cẩu, đoạn cọc ép âm, máy toàn đạc điện tử phục vụ thi công ép cọc.

**4. Yêu cầu về thiết kế:**

- Thi công ép cọc phải tuân thủ tiêu chuẩn 9394-2012 đảm bảo lực ép Robot thi công đạt theo thiết kế với Pmax 235T cọc D400;
- Với cọc D300 lực ép yêu cầu tại thời điểm dừng ép Pmin=120T khi đạt chiều sâu thiết kế, khi chưa đạt chiều sâu thiết kế ép tới Pmax = 150T. Khi đạt Pmax chưa đạt chiều sâu thiết kế thì báo tư vấn quyết định chiều sâu ép cọc;
- Với cọc D400 lực ép yêu cầu tại thời điểm dừng ép Pmin=220T khi đạt chiều sâu thiết kế, khi chưa đạt chiều sâu thiết kế ép tới Pmax = 235T. Khi đạt Pmax chưa đạt chiều sâu thiết kế thì báo tư vấn quyết định chiều sâu ép cọc;



- Tốc độ xuyên cọc tại thời điểm dừng ép <1cm trên đoạn bằng 3 lần đường kính cọc;
- Hàn mũ cọc, hàn nối thân cọc đảm bảo cân xứng không lệch tâm, bề mặt phẳng đường hàn đầy liền mạch, kín đặc chắc chắn đảm bảo.
- Sử dụng Bê tông có cấp độ bền chịu nén B45 (mác 600) cho các cấu kiện cọc thí nghiệm và cọc đại trà.

**5. Biện pháp thi công**

- a) Định vị tọa độ và cao độ chính xác tìm cọc ép, đóng cọc gỗ tại vị trí tìm ép;
- b) Đưa máy vào vị trí tìm cọc đã xác định đưa đoạn cọc thứ nhất vào vị trí ép;
- c) Tuân thủ trình tự di chuyển máy ép cọc theo tổng mặt bằng đã phê duyệt;
- d) Nhà thầu có trách nhiệm khảo sát hiện trạng dự án Thi công phải có biện pháp đảm bảo giữ nguyên hiện trạng hạ tầng kỹ thuật xung quanh.

- 6. Tiến độ yêu cầu:** Thi công ép cọc thí nghiệm và cọc đại trà trong vòng 37 ngày.